

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16/8/2024
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Trọng Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Thanh Huệ và bà Hồ Thị Thu Uyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hải – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc Song xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 112/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1982, có đơn xin xét xử vắng mặt
Địa chỉ: Thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983, có đơn xin xét xử vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 01/7/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn chị Hoàng Thị X trình bày: Chị Hoàng Thị X và anh Nguyễn Văn H là vợ chồng, đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An ngày 02/7/2002; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, lý do là không có sự hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong nhiều vấn đề của cuộc sống, chị X và anh H đã không còn chung sống với nhau. Nên chị Hoàng Thị X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Hoàng Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

Về con chung: Chị Hoàng Thị X và anh Nguyễn Văn H có 02 con chung

là Nguyễn Thị H1, sinh ngày 14/4/2004 và Nguyễn Anh K, sinh ngày 16/5/2011, sau khi chị X và anh H không còn sống chung với nhau nữa thì con chung ở với chị X. Sau khi ly hôn chị X có nguyện vọng tiếp tục nuôi con chung Nguyễn Anh K, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Con chung Nguyễn Thị H1 đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Ngày 23/7/2024 chị Hoàng Thị X có đơn xét xử vắng mặt.

- Theo lời khai của bị đơn, anh Nguyễn Văn H có trong hồ sơ vụ án. Anh Nguyễn Văn H và chị Hoàng Thị X là vợ chồng, đăng ký kết hôn tại xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An ngày 02/7/2002; việc kết hôn được dựa trên cơ sở tự nguyện. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị có phát sinh mâu thuẫn vợ chồng, mâu thuẫn chủ yếu từ việc phát triển kinh tế và tình cảm gia đình. Nay chị X yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh H đồng ý.

Về con chung: Chị Hoàng Thị X và anh Nguyễn Văn H có 02 con chung là Nguyễn Thị H1, sinh ngày 14/4/2004 và Nguyễn Anh K, sinh ngày 16/5/2011. Nay chị X có nguyện vọng nuôi cháu K thì anh H đồng ý. Cháu Nguyễn Thị H1 đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Ngày 29/7/2024 anh Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Về tài sản chung: Không có.

- Theo lời khai của cháu Nguyễn A K có trong hồ sơ vụ án: Cháu Nguyễn Anh K có nguyện vọng được ở với chị Hoàng Thị X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và sự tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn, bị đơn trong vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình; sau khi đưa vụ án ra xét xử chị X và anh H đã có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử đưa ra xét xử vụ án là đúng quy định pháp luật.

- Về tố tụng: Đảm bảo đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị X ly hôn với anh Nguyễn Văn H;

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Anh K, sinh ngày 16/5/2011 cho chị Hoàng Thị X có trách nhiệm trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị Hoàng Thị X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. *Về tố tụng*: Thẩm quyền giải quyết của Tòa án và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Hoàng Thị X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn với anh Nguyễn Văn H; anh Nguyễn Văn Hương H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn F, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS; quan hệ pháp luật yêu cầu giải quyết là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị X và anh H đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật trên cơ sở tự nguyện, đời sống hôn nhân giữa chị X và anh H thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn và bất hòa, nguyên nhân là do cả hai không cùng quan điểm sống, chị X có nguyện vọng được ly hôn với anh H; anh H thừa nhận giữa vợ chồng anh chị thường xuyên có mâu thuẫn vợ chồng, bất đồng quan điểm sống, hiện nay đã không còn sống chung với nhau và đồng ý theo yêu cầu của chị X. Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa chị X và anh H là trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị X với anh H không còn sống chung với nhau, chị X và anh H không có nguyện vọng đoàn tụ vợ chồng nên cần chấp nhận cho chị X ly hôn với anh H.

[3]. *Về con chung*: Sau khi chị X và anh H không sống chung với nhau thì cháu Nguyễn Anh K ở với chị X, chị X có nguyện vọng nuôi con, anh H đồng ý giao cháu K cho chị X nuôi; cháu K có nguyện vọng được ở với chị X nên giao con chung Nguyệt Anh K1, sinh ngày 16/5/2011 cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, đúng với nguyện vọng con chung. Chị X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

[4.] *Về tài sản chung*: Không có nên không đề cập giải quyết.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song là có căn cứ nên chấp nhận.

[6]. *Về án phí*: Chị Hoàng Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 271, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị X.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng Thị X ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. *Về con chung*: Giao con Nguyễn Anh K, sinh ngày 16/5/2011 cho chị Hoàng Thị X có trách nhiệm trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành.

Chị Hoàng Thị X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Văn H có quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

3. *Về tài sản chung*: Không có.

4. *Về án phí*: Chị Hoàng Thị X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng án phí tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện S, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0004236 ngày 12 tháng 7 năm 2024.

5. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc niêm yết bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- UBND xã v;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Quách Trọng Sơn